

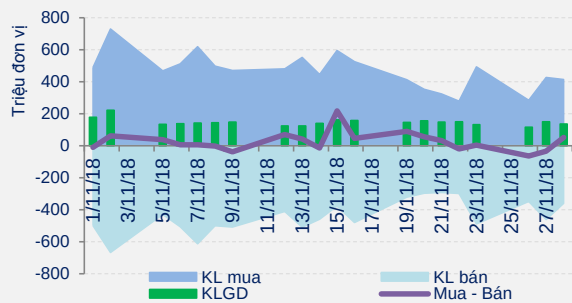
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/11/2018

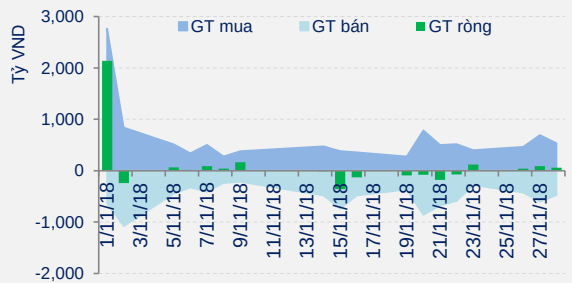
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	930.20	104.10
% Thay đổi	↑ 0.77%	↑ 0.88%
KLGD (CP)	134,987,965	47,321,814
GTGD (tỷ đồng)	3,109.16	694.41
Tổng cung (CP)	361,001,210	59,273,800
Tổng cầu (CP)	413,388,050	58,524,900

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	12,307,840	3,484,420
KL mua (CP)	12,431,660	149,491
GT mua (tỷ đồng)	535.15	2.35
GT bán (tỷ đồng)	479.88	55.44
GT ròng (tỷ đồng)	55.27	(53.08)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.09%	8.5	2.0	1.3%
Công nghiệp	↑ 0.11%	14.3	3.2	10.3%
Dầu khí	↑ 0.67%	11.2	2.2	2.9%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.62%	16.7	4.1	3.1%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.30%	14.0	2.5	0.6%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.02%	18.2	6.1	37.5%
Ngân hàng	↑ 1.43%	11.6	2.0	15.6%
Nguyên vật liệu	↓ -0.61%	9.8	1.8	10.0%
Tài chính	↑ 0.40%	24.4	4.1	16.5%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 0.80%	13.3	3.0	2.1%
VN - Index	↑ 0.77%	16.0	4.0	97.9%
HNX - Index	↑ 0.88%	9.4	1.6	2.1%

DIỄN NHẢN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên tăng điểm thứ ba liên tiếp với nền tảng thanh khoản tiếp tục suy yếu và chỉ số VN-Index kết phiên ngay trên ngưỡng quan trọng 930 điểm một chút. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,08 điểm (+0,77%) lên 930,2 điểm; HNX-Index tăng 0,91 điểm (+0,88%) lên 104,1 điểm. Thanh khoản trên hai sàn suy giảm so với phiên trước đó và vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 3.945 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 183 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.465 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là trung tính với 226 mã tăng, 117 mã tham chiếu, 237 mã giảm. Thị trường giao dịch giằng co trong phiên sáng với diễn biến nhàn chán trước khi tăng khá tốt trong phiên chiều khi mà hàng loạt các trụ cột được kéo lên sắc xanh; trong khi đó, cung ra cũng rất hạn chế. Nhóm cổ phiếu trụ cột của thị trường đa phần đều kết phiên trong sắc xanh, có thể kể đến như VCB (+3,2%), SAB (+3,3%), VNM (+1,2%), GAS (+1%), CTG (+2%), VJC (+2,2%), VIC (+0,5%), TCB (+0,6%), BID (+0,3%), VRE (+0,6%)... đã nâng đỡ thị trường trong phiên hôm nay. Chiều ngược lại, HPG (-1,1%), MSN (-0,9%), BHN (-2,1%), BVH (-0,3%), TPB (-1,9%)... giảm nhẹ và không gây áp lực điều chỉnh lên thị trường chung. Trên sàn HNX, ACB (+2,1%), PVS (+2,1%), PHP (+6,4%), DGC (+3,5%), PVI (+2,3%), SHB (+1,4%), VCG (+0,5%)... khởi sắc giúp HNX-Index hồi phục sau 3 phiên giảm liên tiếp.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Lực đẩy trong phiên ATC đã khiến VN-Index kết phiên ở ngay trên ngưỡng 930 điểm một chút. Đây là một diễn biến hết sức nhạy cảm cho cả bên mua và bên bán. Thanh khoản phiên hôm nay vẫn dưới mức trung bình 20 phiên cho thấy dòng tiền vẫn chưa thực sự quay trở lại thị trường và rủi ro đảo chiều vẫn ở mức khá cao khi mà chênh lệch giữa VN30 và HDTL T12 bị đẩy lên hơn 11 điểm. Trong đêm nay sẽ có một thông tin vĩ mô quan trọng, đó là bài phát biểu của chủ tịch FED Powell về nền kinh tế Mỹ cũng như lộ trình của lần nâng lãi suất sắp tới. Sự kiện này sẽ có tác động nhất định đến diễn biến của thị trường chứng khoán. Dự báo, trong phiên giao dịch 29/11, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm nhưng nếu thanh khoản không được cải thiện thì rủi ro xu hướng vẫn còn khá lớn. Trong tình hình hiện tại, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao tiếp tục căn những nhịp tăng trong phiên để hạ tỷ trọng danh mục. Chiều ngược lại, nhà đầu tư đang nắm tiền mặt chỉ nên giải ngân nếu như thị trường vẫn duy trì được nền giá trên ngưỡng 930 điểm với thanh khoản khởph lệnh được cải thiện rõ rệt.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/11/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong phiên giao dịch sáng, tạo đáy trong phiên tại 922,03 điểm. Về chiều, tình hình trở nên tích cực hơn khi mà cầu vào tốt đã giúp chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì tốt đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 7,08 điểm (+0,77%) lên 930,2 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.700 đồng, SAB tăng 8.000 đồng, VNM tăng 1.500 đồng. Ở chiều ngược lại, HPG giảm 400 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index cũng giảm điểm vào đầu phiên sáng với mức đáy trong phiên tại 100,58 điểm. Ngay sau đấy, lực cầu có sự gia tăng ở nhóm trụ cột giúp cho chỉ số lấy lại sắc xanh và đà tăng được duy trì đến hết phiên giúp chỉ số kết phiên ở mức điểm cao nhất. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,91 điểm (+0,88%) lên 104,1 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: ACB tăng 600 đồng, PVS tăng 400 đồng, PHP tăng 700 đồng. Ở chiều ngược lại, HHC giảm 9.900 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 55,27 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 124 nghìn cổ phiếu. VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 125,5 tỷ đồng tương ứng với 981 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VIC với 21,1 tỷ đồng tương ứng với 208 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 59,9 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 51,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 3,3 triệu cổ phiếu. MSC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 47,7 tỷ đồng tương ứng với 3,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 3,8 tỷ đồng tương ứng với 235 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 913 triệu đồng tương ứng với 48 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thủ tướng: Trong 2019 tăng trưởng kinh tế là trọng tâm

Thủ tướng nhấn mạnh không được chủ quan, tăng trưởng nhanh là tốt, nhưng quan trọng là phải giữ được sự ổn định và tâm lý kỳ vọng tích cực...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ ba liên tiếp, khối lượng khớp lệnh sụt giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 97 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 920-925 điểm (MA5-10-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 950-955 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.010 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 29/11, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm nhưng nếu thanh khoản không được cải thiện thì rủi ro xu hướng vẫn còn khá lớn.

HNX-Index:



HNX-Index hồi phục trở lại sau ba phiên giảm liên tiếp, khối lượng khớp lệnh suy giảm và ở dưới mức trung bình 20 phiên với 27 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 103,5-104 điểm (MA5-10-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 108 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 115 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 29/11, HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm nhưng nếu thanh khoản không được cải thiện thì rủi ro vẫn là khá lớn.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,32 - 36,42 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 28/11/2018 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.747 VND, không đổi so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,1 USD/ounce tương ứng với 0,09% xuống 1.218,8 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,14 điểm tương ứng với 0,14% lên 97,42 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1271 USD. USD không đổi so với GBP: 1 GBP đổi 1,2746 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,84 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

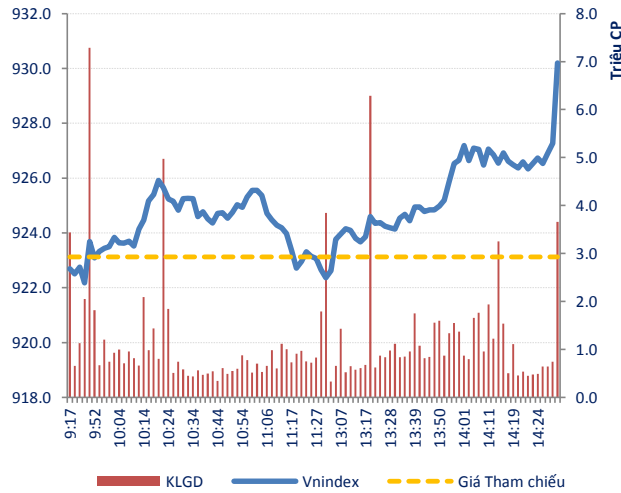
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,67 USD/thùng tương ứng với 1,3% lên 52,23 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

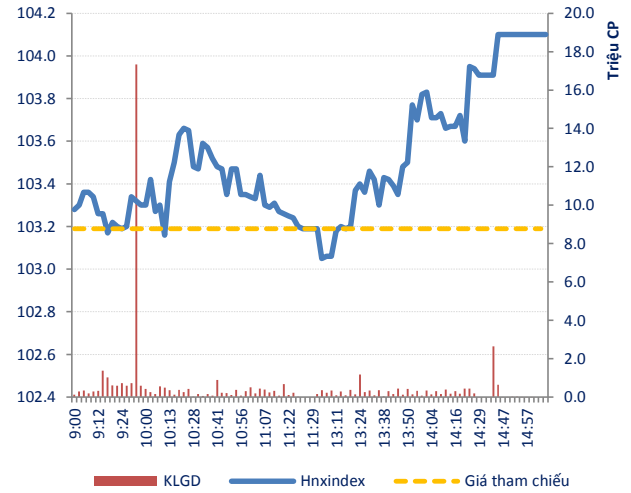
Kết thúc phiên giao dịch ngày 27/11, chỉ số Dow Jones tăng 108,49 điểm tương ứng 0,44% lên 24.748,73 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 0,85 điểm tương ứng 0,01% lên 7.082,7 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 8,72 điểm tương ứng 0,33% lên 2.682,17 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

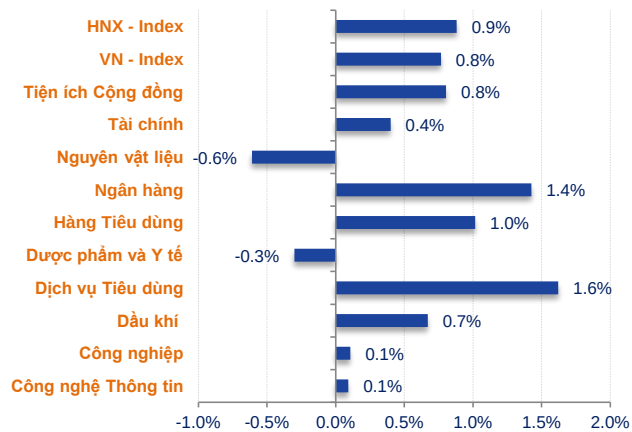
KLGD và VN-Index trong phiên



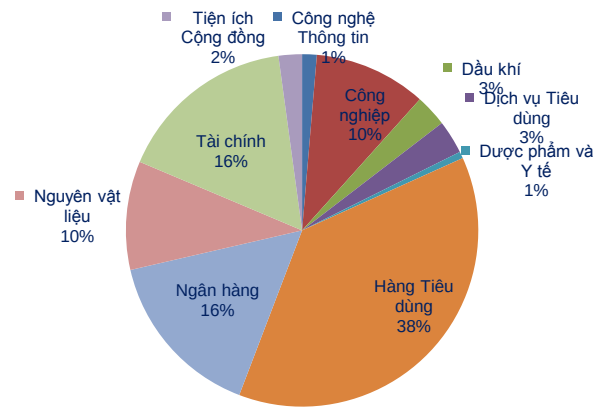
KLGD và HNX-Index trong phiên



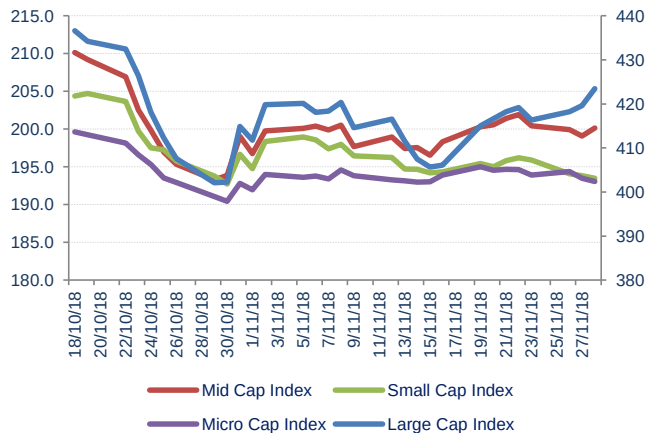
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



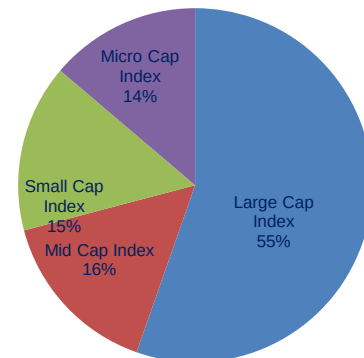
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VNM	980,610	HPG	1,706,310
2	STB	424,370	GAS	318,610
3	GMD	268,710	VJC	186,130
4	SSI	265,510	E1VFN30	140,380
5	HDB	210,540	SAM	134,120

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	47,991	MSC	3,075,000
2	VE9	23,500	VGC	235,000
3	HLD	10,900	TNG	45,500
4	DXP	7,800	SHB	40,000
5	PVC	7,000	PTI	14,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SBT	21.95	21.95	⇒	0.00%	8,397,810
MSN	82.00	81.30	↓	-0.85%	5,501,430
KDH	27.80	29.50	↑	6.12%	5,285,530
HPG	35.60	35.20	↓	-1.12%	4,490,120
EIB	13.50	13.55	↑	0.37%	4,404,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
MSC	15.50	15.50	⇒	0.00%	18,317,494
SHB	7.30	7.40	↑	1.37%	4,654,295
ACB	28.80	29.40	↑	2.08%	3,195,668
PVS	18.80	19.20	↑	2.13%	2,764,481
VCG	18.50	18.60	↑	0.54%	2,695,893

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DRL	44.00	47.05	3.05	↑ 6.93%
VMD	19.50	20.85	1.35	↑ 6.92%
TGG	5.95	6.36	0.41	↑ 6.89%
DTA	6.75	7.21	0.46	↑ 6.81%
RIC	6.51	6.95	0.44	↑ 6.76%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
TST	8.00	8.80	0.80	↑ 10.00%
PVX	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
L43	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
BII	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTT	10.30	9.58	-0.72	↓ -6.99%
TIE	8.30	7.72	-0.58	↓ -6.99%
MCP	26.65	24.80	-1.85	↓ -6.94%
SVT	6.20	5.77	-0.43	↓ -6.94%
THG	28.40	26.45	-1.95	↓ -6.87%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PVV	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
NHP	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
TPP	17.00	15.30	-1.70	↓ -10.00%
NSH	3.00	2.70	-0.30	↓ -10.00%
NST	21.00	18.90	-2.10	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	8,397,810	7.5%	940	23.3	1.8
MSN	5,501,430	3250.0%	5,260	15.5	5.4
KDH	5,285,530	8.4%	1,415	20.8	1.9
HPG	4,490,120	25.8%	4,334	8.1	1.9
EIB	4,404,880	9.2%	1,102	12.3	1.1

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
MSC	18,317,494	-3.4%	(577)	-	0.9
SHB	4,654,295	10.2%	1,424	5.2	0.6
ACB	3,195,668	24.6%	3,498	8.4	1.7
PVS	2,764,481	7.0%	1,748	11.0	0.8
VCG	2,695,893	15.2%	2,645	7.0	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DRL	↑ 6.9%	40.4%	5,501	8.6	3.9
VMD	↑ 6.9%	7.6%	1,735	12.0	0.9
TGG	↑ 6.9%	1.9%	199	32.0	0.6
DTA	↑ 6.8%	1.4%	143	50.3	0.7
RIC	↑ 6.8%	-4.4%	(585)	-	0.5

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	-5.0%	(500)	-	0.1
TST	↑ 10.0%	2.7%	571	15.4	0.5
PVX	↑ 10.0%	-17.7%	(1,065)	-	0.6
L43	↑ 10.0%	0.1%	14	235.3	0.2
BII	↑ 10.0%	1.4%	155	7.1	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	980,610	37.7%	5,556	23.0	8.8
STB	424,370	5.7%	739	16.6	0.9
GMD	268,710	28.3%	6,458	4.3	1.5
SSI	265,510	15.9%	2,901	9.7	1.5
HDB	210,540	15.6%	2,504	12.1	1.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	47,991	7.0%	1,748	11.0	0.8
VE9	23,500	-7.7%	(781)	-	0.3
HLD	10,900	20.3%	3,937	3.2	0.7
DXP	7,800	7.2%	943	12.2	0.9
PVC	7,000	-2.4%	(442)	-	0.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	325,545	5.2%	1,205	84.6	6.2
VHM	262,267	31.8%	3,252	24.1	5.1
VNM	222,902	37.7%	5,556	23.0	8.8
VCB	198,237	21.0%	3,359	16.4	3.2
GAS	175,126	28.2%	6,557	14.0	4.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,667	24.6%	3,498	8.4	1.7
VCS	11,399	41.3%	6,806	10.7	4.0
PVS	9,177	7.0%	1,748	11.0	0.8
SHB	8,903	10.2%	1,424	5.2	0.6
VCG	8,216	15.2%	2,645	7.0	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SJF	3.17	5.4%	580	20.4	1.1
ATG	2.52	-2.4%	(390)	-	0.2
PNJ	2.39	28.4%	5,651	16.9	4.6
HCM	2.35	26.7%	6,093	9.0	2.3
DIG	2.33	5.7%	655	23.4	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SJE	1.91	16.0%	6,759	4.0	0.8
ACB	1.78	24.6%	3,498	8.4	1.7
SHS	1.77	24.4%	3,932	3.5	0.8
KSK	1.53	0.3%	29	6.8	0.0
PCG	1.49	1.0%	109	204.1	2.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
